



KHỞI[?] ĐỘNG



Cánh cụt về nhà

Chơi

Chăm chỉ

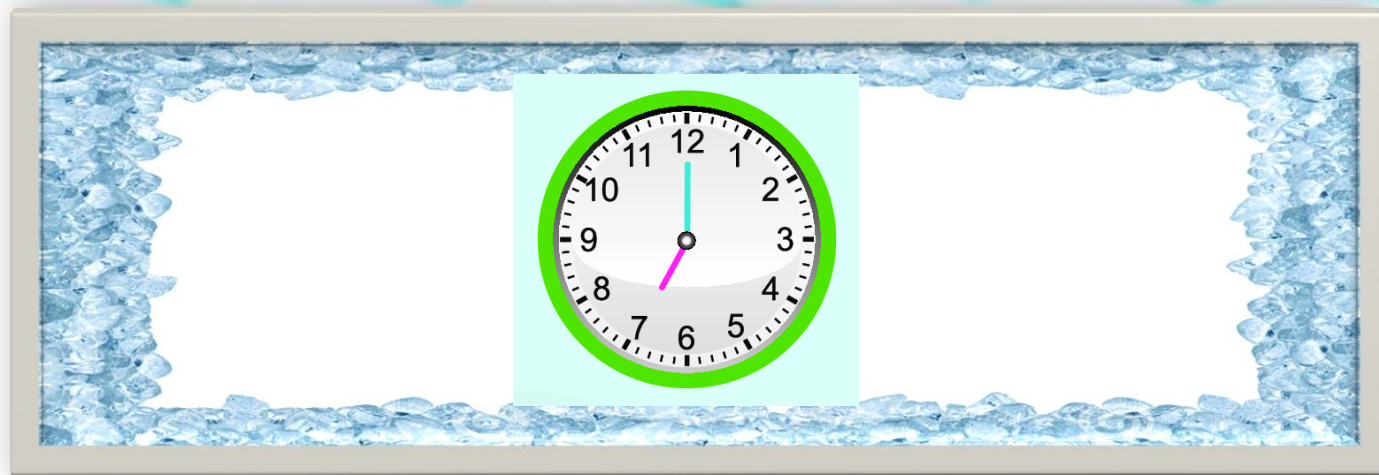


Cần cù



Kiên trì







So sánh
 $35 \dots < \dots 54$





Sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn

99 32 97



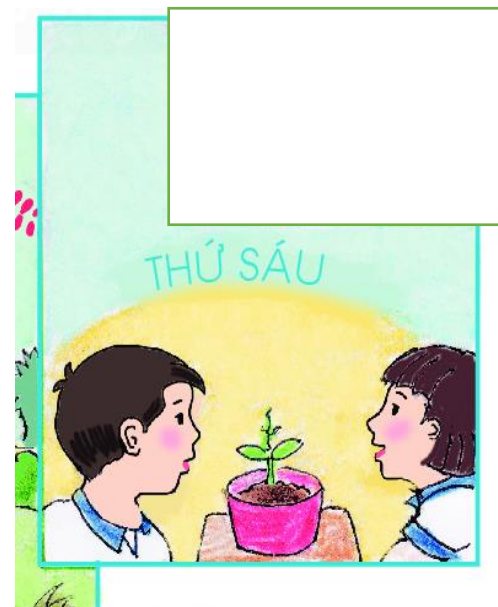
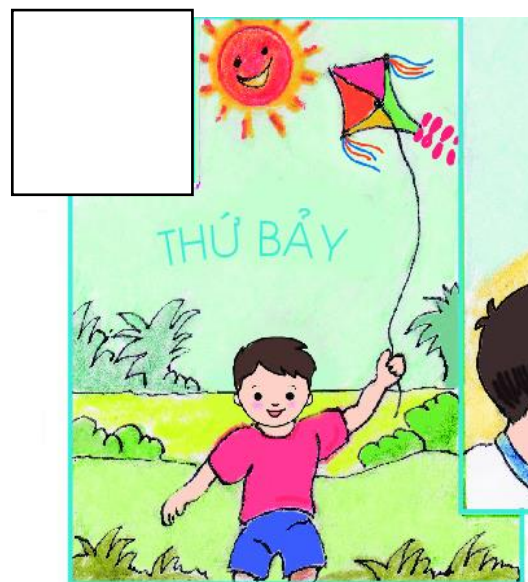
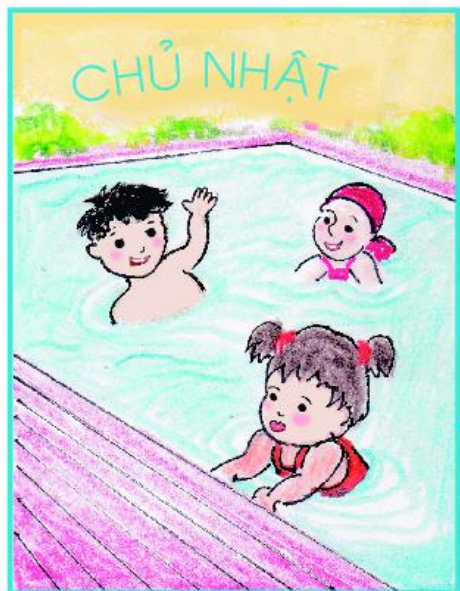
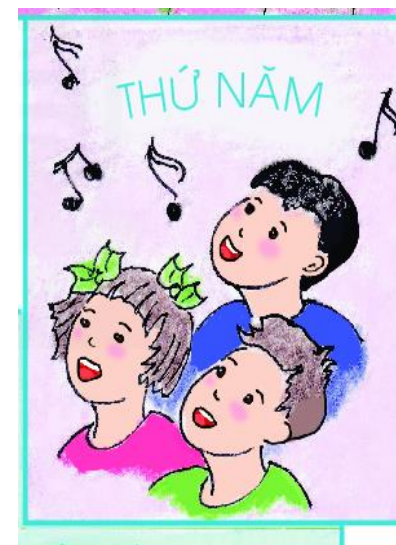
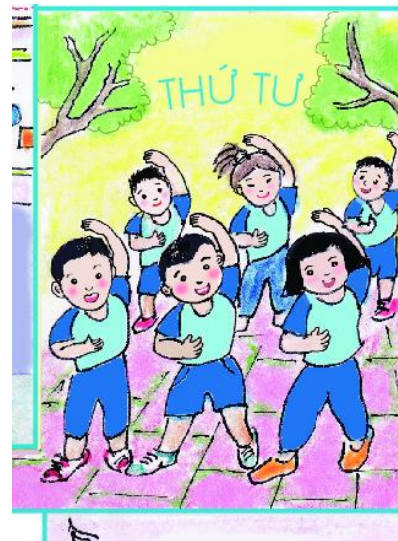
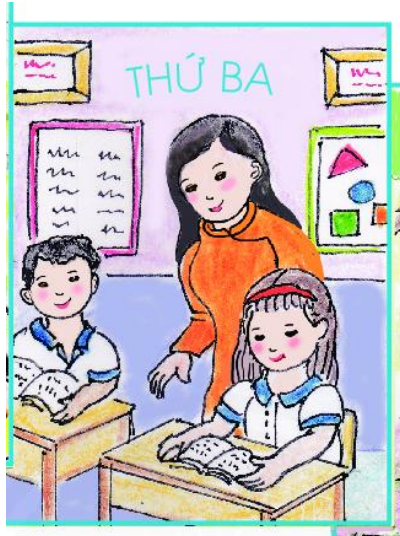
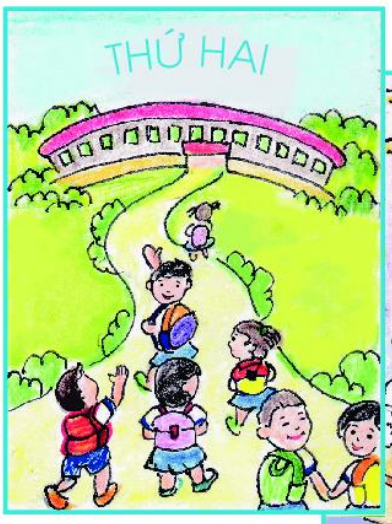
32, 97, 99



CÁC NGÀY TRONG TUẦN



Em có thuộc tên các ngày trong tuần



CÁC NGÀY TRONG TUẦN



Một tuần lễ có 7 ngày: Thứ hai, thứ ba, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật

Thứ hai là ngày đầu tuần, chủ nhật là ngày cuối tuần.

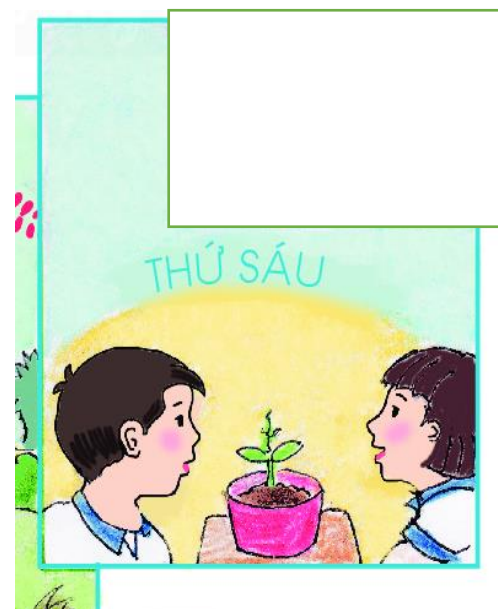
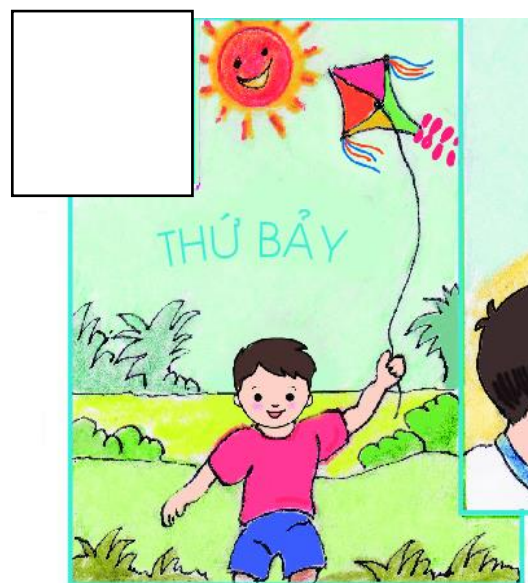
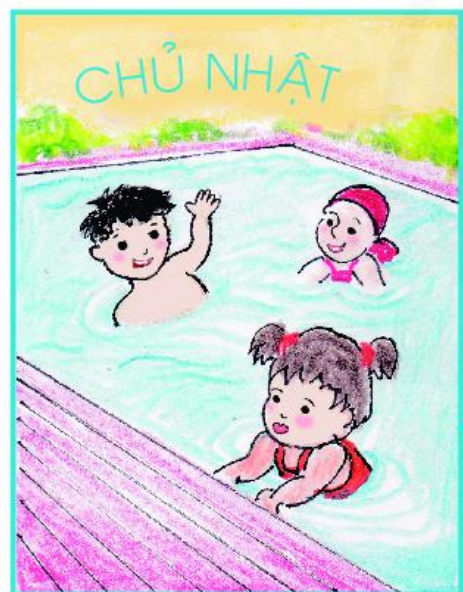
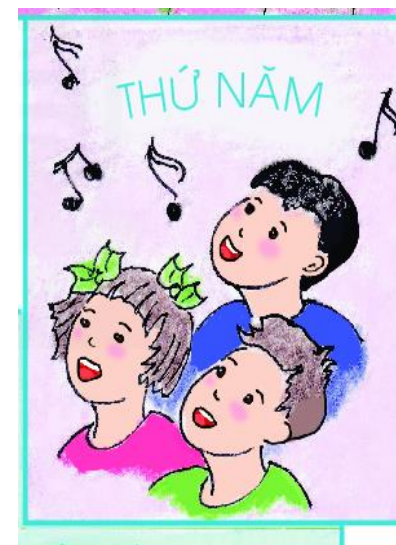
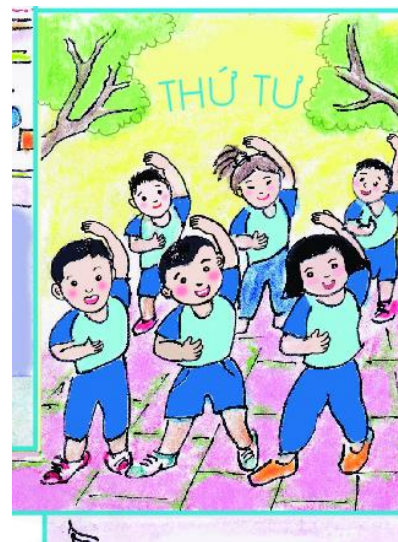
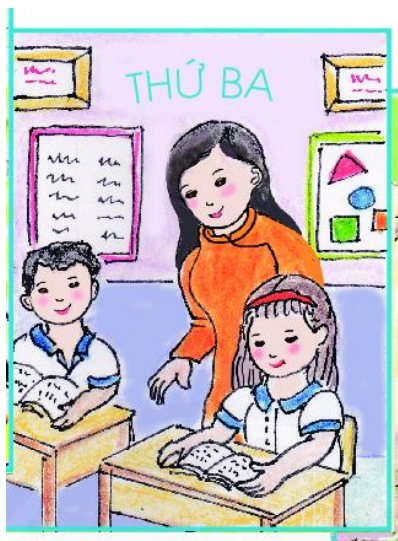
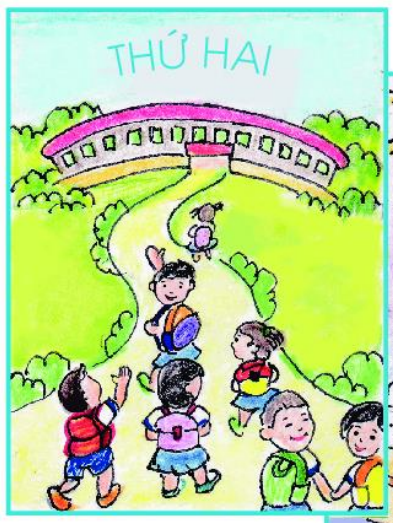


TRÒ CHƠI

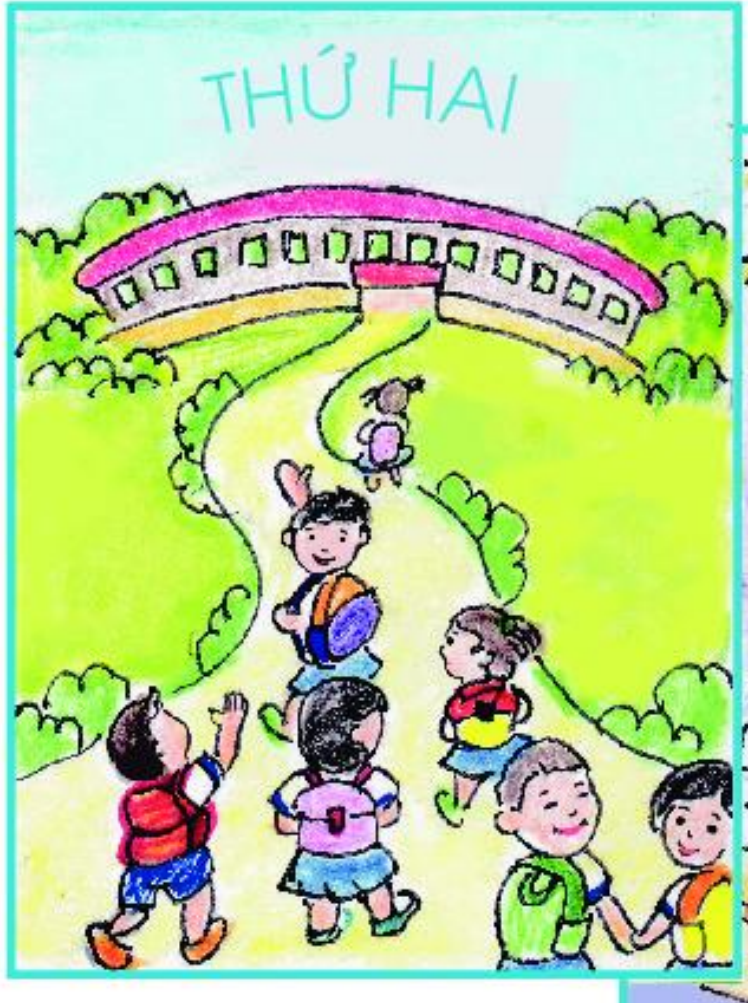
“ĐỦ MỘT TUẦN”



Tập nói theo mẫu:

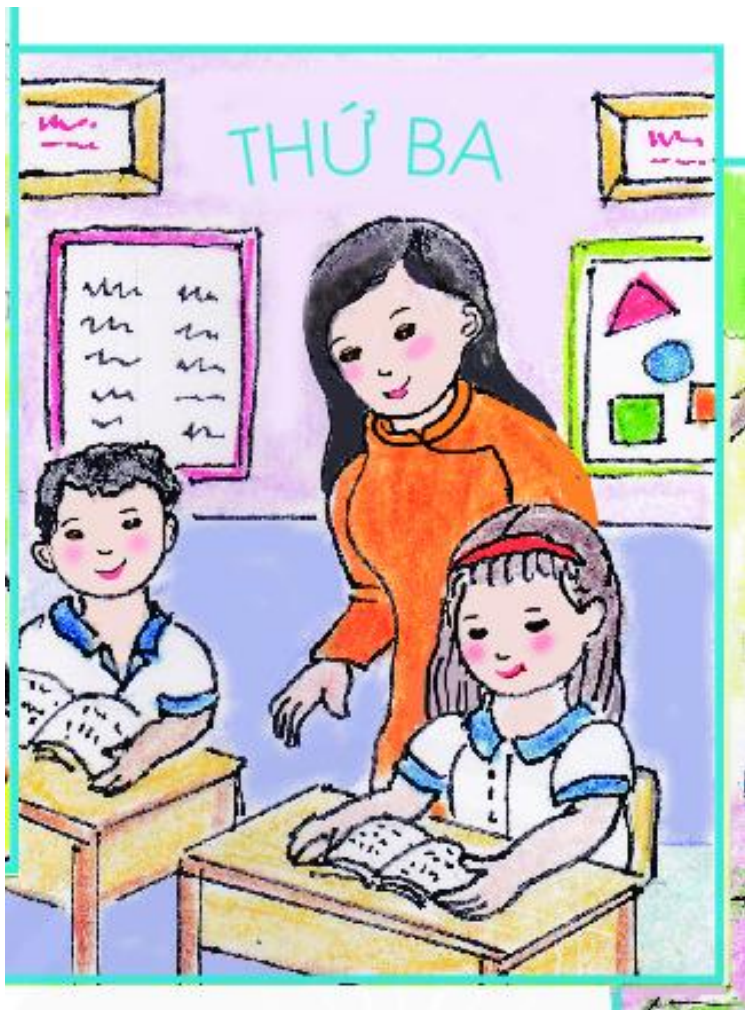


Tập nói theo mẫu:

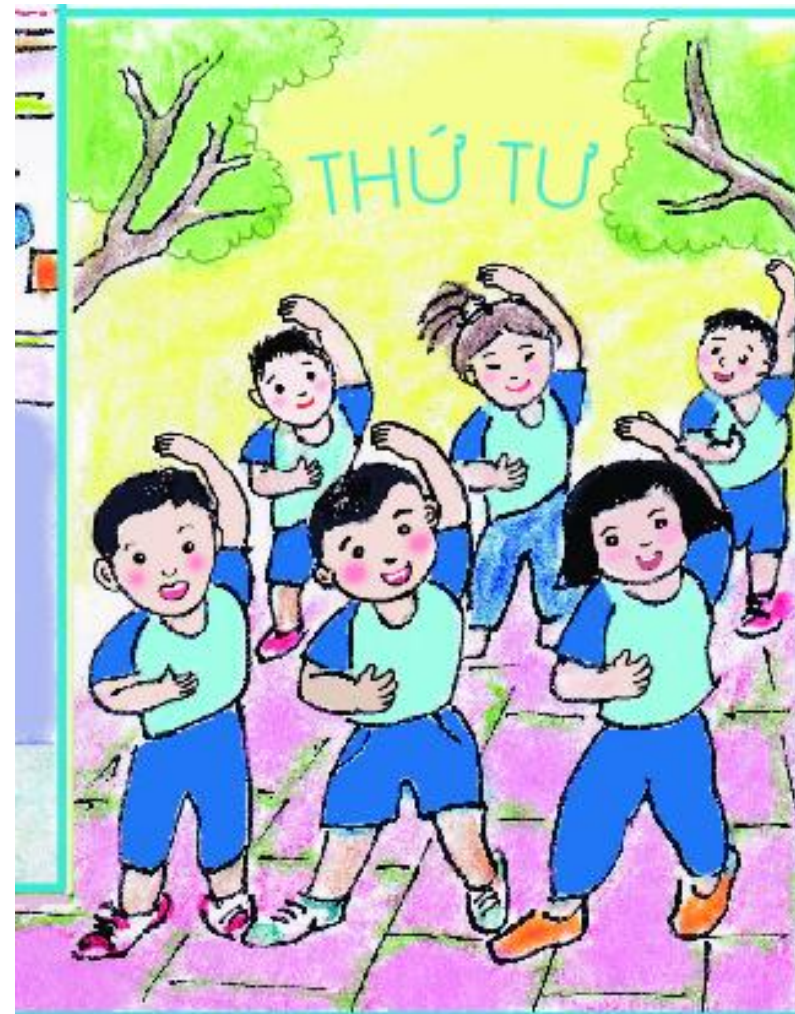


Thứ hai, em đi học.

Tập nói theo mẫu:

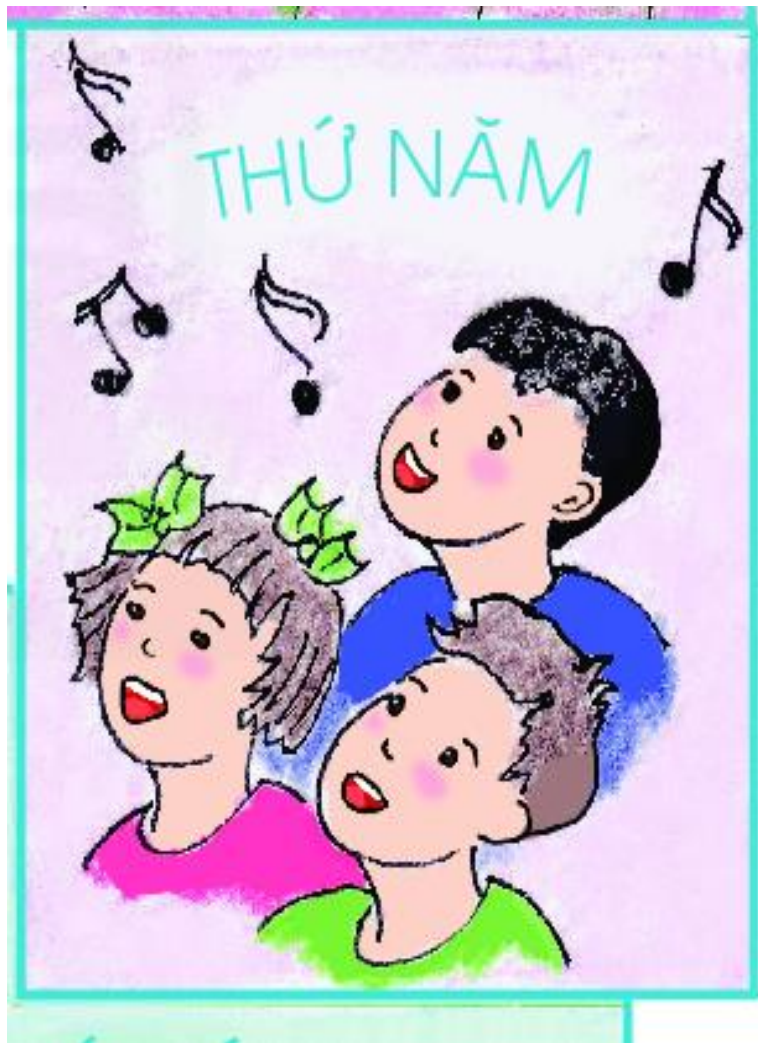


Thứ ba, em đọc bài.

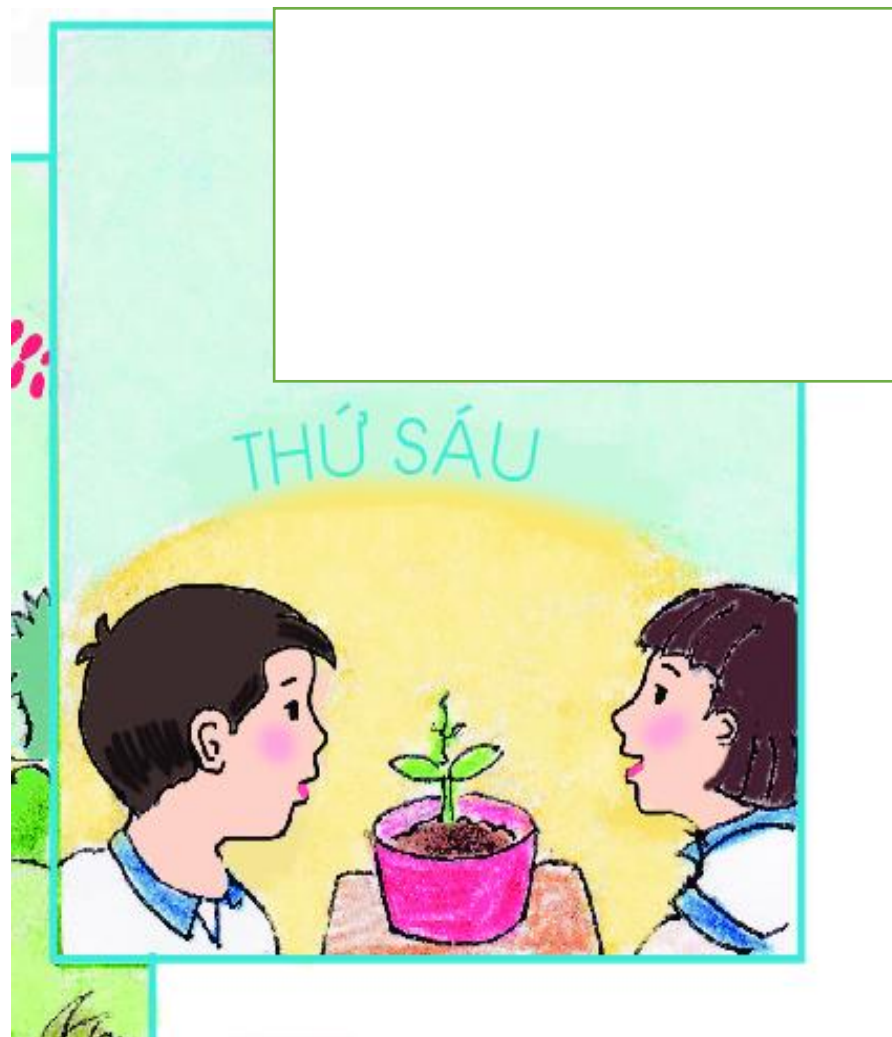


Thứ tư, em tập thể dục.

Tập nói theo mẫu:

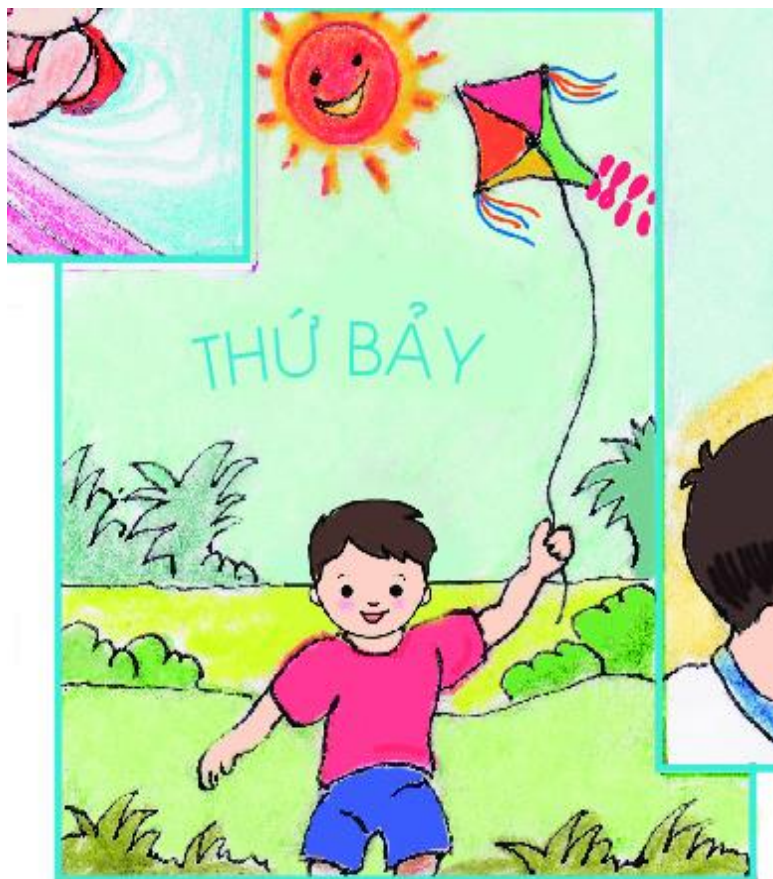


Thứ năm, em tập hát.

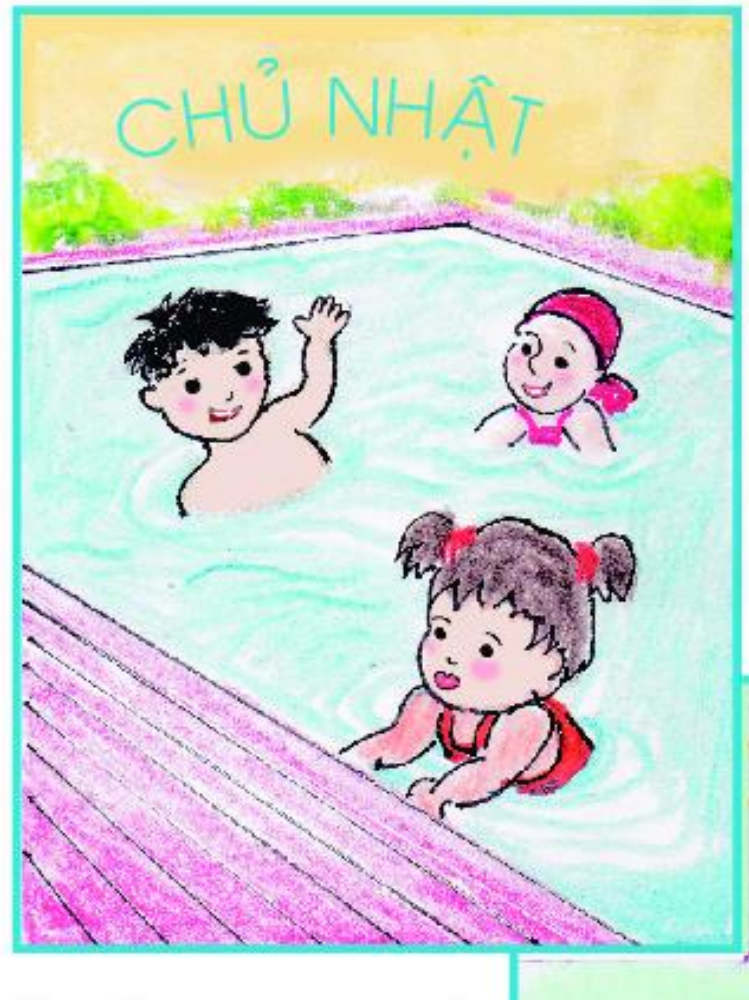


Thứ sáu, em trồng cây

Tập nói theo mẫu:



Thứ bảy, em thả diều.



Chủ nhật, em tập bơi.

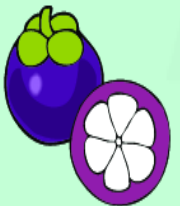








3

Xem các tờ lịch có in hình trái cây (hoa quả) và nói theo mẫu.

Mẫu:

Thứ mấy có
hình dưa hấu

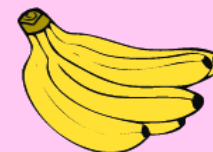
Thứ
năm

thứ sáu 	thứ năm 	thứ tư 	? 
? 			
? 	thứ hai 	thứ ba 	? 

?



thứ bảy



chủ nhật



?



?



3

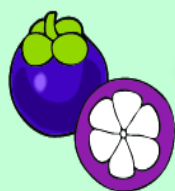
Xem các tờ lịch có in hình trái cây (hoa quả) và nói theo mẫu.

Mẫu:

Thứ mấy có
hình quả dâu
đu đủ

Thứ hai

thứ sáu



thứ năm



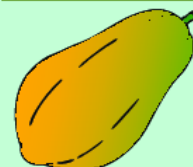
thứ tư



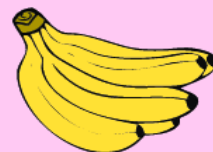
Thứ ba



Thứ hai



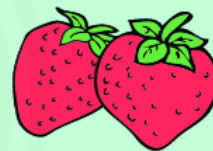
thứ bảy



chủ nhật



Thứ sáu



Thứ bảy



Chủ nhật



thứ hai



thứ ba



Thứ tư



Thứ năm





**Chào tạm biệt
các con**

